

Mẫu số 04a. Sổ đo trọng lực tuyệt đối

SỔ ĐO TRỌNG LỰC TUYỆT ĐỐI

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

SỔ ĐO TRỌNG LỰC TUYỆT ĐỐI

Số sổ:.....
Cấp hạng đo:

Đơn vị chủ trì:.....
Đơn vị thi công:.....

Năm 202.....

HƯỚNG DẪN GHI SỔ

1. Sổ nhật ký điểm đo được sử dụng khi đo giá trị gia tốc lực trọng trường bằng phương pháp tuyệt đối sử dụng các phương tiện đo có chức năng ghi trị đo dưới dạng file số nhưng không ghi đầy đủ được các thông tin của điểm đo theo quy định tại các trang nội dung của sổ này.

2. Cách ghi sổ:

- Cấp hạng đo: Ghi cấp lưới (điểm trọng lực cơ sở, điểm trọng lực hạng I, điểm trọng lực hạng II...) hoặc điểm trọng lực theo dự án.

- Phương tiện đo: hãng sản xuất, số serial của phương tiện đo, năm sản xuất...

- Chiều cao phương tiện đo: Ghi chiều cao của phương tiện đo khi đo thủ công (tùy từng loại máy)

ĐIỂM ĐO:

1. Ca đo:

2. Phương tiện đo: ; số serial:

Hãng sx: ; Năm sx:

3. Tọa độ, độ cao của điểm đo:

Kinh độ L: ; Vĩ độ B:

Độ cao h:

4. Giá trị Gradient đứng của điểm đo:

5. Thông số chuyển động cực trái đất: (cập nhật trong 1 tuần):

Polar motion (x): ; Polar motion (y):

6. Độ cao máy đo:

Độ cao từ tâm mốc đến đế máy:

7. Ngày đo: / / ;

Từ: giờ , đến: giờ

8. Người đo:

9. Thời tiết:

10. Nhiệt độ ngoài trời: ; Nhiệt độ trong phòng:

... tháng.... năm 20...

Đơn vị thi công

(Ký tên, đóng dấu)

Trang

